

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THUY
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 35/2018/HS-ST

Ngày: 10- 5 - 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THUY, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Lan.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Tiến và ông Ngô Văn Sang

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Diệu Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2018, tại phòng xét xử của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 35/2018/TLST- HS ngày 05 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2018/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo :

Ngô Duy L, sinh ngày 13 tháng 6 năm 1968; Nơi ĐKKHKT và nơi ở: thôn LTB, xã TN, huyện T, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/10; Bố đẻ: Ngô Duy R, sinh năm 1938 (đã chết); mẹ đẻ Hoàng Thị L, sinh năm 1940; vợ Tô Thị H, sinh năm 1974 đều trú tại thôn LTB, xã TN, huyện T, tỉnh Thái Bình ; Bị can có 02 con lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 2000;

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Còn nhỏ được gia đình nuôi ăn học hết lớp 7/10, sau đó ở nhà lao động tự do. Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/12/2017 đến nay.

*** Người bị hại:** Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1939 (Đã chết).

*** Người đại diện theo pháp luật của người bị hại:**

1. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1943

2. Chị Nguyễn Thị G, sinh năm 1965

3. Nguyễn Văn Th, sinh năm 1976

Đều có địa chỉ: thôn GL, xã TT, huyện T, Thái Bình

4. Nguyễn Thị H1, sinh năm 1970

Địa chỉ: xã ĐH, huyện T, tỉnh Thái Bình

5. Nguyễn Thị S, sinh năm 1982

Địa chỉ: xã ML, huyện T, tỉnh Thái Bình

* Người đại diện theo ủy quyền của bà T, chị G, chị H, chị S là anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1976; địa chỉ: thôn thôn GL, xã TT, huyện T, Thái Bình

*** Người làm chứng:**

1. Anh Trịnh Văn B, sinh năm 1974

2. Anh Dương Văn Đ, sinh năm 1980

Đều có địa chỉ: thôn thôn GL, xã TT, huyện T, Thái Bình

(Tại phiên tòa có mặt bị cáo và anh Th là đại diện hợp pháp của người bị hại, những người làm chứng là anh B và anh Điệp vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 21/11/2017, Ngô Duy L có giấy phép lái xe số M558602 hạng A1, do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp, một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave RS, màu đỏ đen, biển kiểm soát 17L1-0981, đi hướng từ ngã ba xã TT đến Trung tâm nhà máy nhiệt điện Thái Bình. Khi đi đến gần km 0 + 450 đường ĐT 466 thuộc địa phận thôn GL, xã TT, huyện T, cách ngã ba đường vào thôn GL khoảng 300 m (hướng Tây đến Đông), L phát hiện 01 xe đạp đi ngược chiều đang rẽ trái sang đường (hướng Đông Bắc đến Tây Nam) để rẽ vào thôn GL, xã TT. Lúc này L đi với vận tốc khoảng 50 km và đã đi qua ngã ba 10,5 m nhưng do trời có sương mù, L không làm chủ tốc độ nên phần đầu xe mô tô Lâm điều khiển đã đâm vào ngang phần khung xe đạp bên phải của người đi xe đạp làm cả hai bị đổ văng về phía Đông. Người đi xe đạp là ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1939 ở thôn GL, xã TT, huyện T, Thái Bình. Ông H được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình đến 20 giờ 45 phút cùng ngày thì tử vong tại bệnh viện. L bị thương nặng phải đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Việt Đức, Hà Nội.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 212PY/2017/TT ngày 23 tháng 11 năm 2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Thái Bình kết luận : “Nạn nhân bị đa chấn thương vùng đầu, mặt và toàn thân do tai nạn giao thông làm tụ máu dưới màng cứng bán cầu phải, phù não ; gãy xương đốt 1 ngón II bàn tay phải, gãy hai xương cẳng chân. Nạn nhân chết do chấn thương sọ não ” (BL 43, 44)

Bản cáo trạng số 33/CT-VKSTT ngày 03 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố Ngô Duy L tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội : Đề nghị tuyên bố Ngô Duy L phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 202, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều

60 Bộ luật hình sự xử phạt Ngô Duy L từ 1 năm đến 1 năm 3 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; đối với trách nhiệm dân sự bị cáo đã bồi thường xong, đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu gì, về vật chứng đã được trả lại nên không đặt ra việc giải quyết;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thái Thụy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Ngô Duy L có giấy phép lái xe, khi tham gia giao thông đã vi phạm các quy định sau đây :

- Vi phạm khoản 1 Điều 17 Luật Giao thông đường bộ quy định về tránh xe đi ngược chiều :

“1. Trên đường không phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt, hai xe đi ngược chiều tránh nhau, người điều khiển phải giảm tốc độ và cho xe đi về bên phải theo chiều xe chạy của mình”

- Vi phạm Điều 4 Luật Giao thông đường bộ quy định về Nguyên tắc chung khi điều khiển phương tiện trên đường bộ về tốc độ và khoảng cách :

“.....

3. Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải điều khiển xe chạy với tốc độ phù hợp với điều kiện của cầu, đường, mật độ giao thông, địa hình, thời tiết và các yếu tố ảnh hưởng khác để bảo đảm an toàn giao thông”

Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ trưởng Bộ giao thông vận tải.

Điều 5. Các trường hợp giảm tốc độ.

“1. Có biển cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường.

.....

8. Tranh xe chạy ngược chiều hoặc khi cho xe chạy sau vượt”

Từ việc vi phạm các quy định trên về an toàn giao thông đường bộ bị cáo đã gây thiệt hại cho tính mạng của ông Nguyễn Văn H, xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ được luật hình sự bảo vệ, hành vi của bị cáo phạm vào tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh

bằng lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, lời khai của người làm chứng là anh Trịnh Văn B và anh Dương Văn Đ; Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 212/PY/2017/TT ngày 23/12/2017 ; Sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Thái Thụy lập hồi 18 giờ 45 phút ngày 21/11/2017; Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án

[3] Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả nên được hưởng 2 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa đại diện hợp pháp của người bị hại đều xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy bị cáo có nhân thân tốt, nhiều tình tiết giảm nhẹ, ngoài ra khi sang đường người bị hại cũng thiếu quan sát, sang đường không dứt khoát nên cũng có một phần lỗi, bản thân bị cáo cũng bị thương nặng ; bị có có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng Điều 60 Bộ luật hình sự hình xử phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo ấn định thời gian thử thách là cũng đủ sức cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo và gia đình bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại 40.000.000 đồng, gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản gì khác. Xét thấy đây là sự thỏa thuận tự nguyện, phù hợp với pháp luật nên áp dụng Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự ghi nhận sự thỏa thuận này giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của gia đình bị hại.

[6] Xử lý vật chứng:

Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave RS, màu đen đỏ, biển kiểm soát 17L1-0981 cho bị cáo Ngô Duy L; trả lại 01 xe đạp nữ, nhãn hiệu Prome cho người đại diện hợp pháp của người bị hại theo thẩm quyền, bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Án phí: Bị cáo Ngô Duy L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh: Bị cáo Ngô Duy L phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”

2. Hình phạt:

Áp dụng khoản 1 điều 202; Điều 33; Điều 45; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Ngô Duy L 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Ngô Duy L cho Ủy ban nhân dân xã TN, huyện TH, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách, trường hợp thay đổi nơi cư trú thì áp dụng Điều 69 của Luật hành án hình sự.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 585; Điều 590 Bộ Luật dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại; Bị cáo Ngô Duy L bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 40.000.000 đồng; đại diện hợp pháp của người bị hại đã nhận đủ số tiền 40 000.000 triệu đồng và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản gì khác.

4. Về án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Mục I danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án Nghị quyết 326/2016//UBTVQH14 ngày 30/12/2016 bị Ngô Duy Lâm phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 10/5/2018). Đại diện hợp pháp của người bị hại là anh Nguyễn Văn Th có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; những người đại diện hợp pháp khác của người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi gửi:

- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Bị cáo; đại diện hợp pháp của người bị hại.
- Sở tư pháp Thái Bình
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hương Lan